

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI ĐẦU TƯ TẠI TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN:



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI

Địa chỉ: Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 6255 6789 Fax: (024) 6299 6789

Website: www.viettel.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

Trụ sở chính: Số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3726 2600 Fax: (024) 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẦU GIÁ:



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3941 2626 Fax: (024) 3936 0750

Website: www.hnx.vn

Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 2020

MỤC LỤC

	Trang
I. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN:.....	3
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:	3
2. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước chuyển nhượng:	3
3. Tổ chức tư vấn:	3
II. CÁC KHÁI NIỆM:	3
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG:.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:	4
1.1. Giới thiệu chung:	4
1.2. Lĩnh vực kinh doanh:	6
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	7
3. Số cổ phần sở hữu:	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG (CÔNG TY):.....	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:	7
1.1. Thông tin cơ bản về Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel:	7
1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:	7
2. Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty:.....	11
2.1. Sơ đồ tổ chức, chức năng các phòng ban	11
2.2. Danh sách thành viên Hội Đồng Quản Trị	12
2.3. Danh sách thành viên Ban Điều Hành	14
2.4. Danh sách thành viên Ban Kiểm Soát.....	16
2.5. Danh sách các công ty con tại 30/06/2020	16
3. Cơ cấu cổ đông:	16
3.1. Cơ cấu cổ đông tại ngày 26/08/2020:	17
3.2. Cổ đông lớn tại ngày 26/08/2020:.....	17
4. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty:	17
4.1. Mô hình hạ tầng mạng lưới và nguồn lực	17
4.2. Thông tin chi tiết theo từng mảng kinh doanh chính của công ty	20
5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	24
5.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	24
5.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.....	27

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

6. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	28
6.1. Chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ.....	28
6.2. Chỉ tiêu tài chính Hợp Nhất.....	29
7. Mục tiêu chiến lược 2020-2025 và Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm tiếp theo	30
7.1. Mục tiêu chiến lược 2020-2025.....	30
7.2. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm tiếp theo.....	31
8. Tài sản	32
8.1. Danh mục tài sản của công ty mẹ và giá trị theo BCTC cuối năm 2019	32
8.2. Tình hình quản lý và sử dụng đất đai	32
8.3. Tình hình quản lý xe cộ, vận tải.....	33
9. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	34
9.1. Nghĩa vụ tài chính với ngân hàng, cá nhân, tổ chức khác	34
9.2. Nghĩa vụ nợ thuế sử dụng đất, tiền thuê đất.....	34
10. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn	34
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	35
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN:	37
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	38
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	38

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN:

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI

Ông: **Lê Đăng Dũng**

Chức vụ: Quyền Chủ tịch kiêm Tổng Giám Đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước chuyển nhượng:

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL

Ông: **Trần Trung Hưng**

Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu về Tổng Công ty trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

Ông **Phạm Xuân Anh**

Chức vụ: Giám đốc Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư

(Ủy quyền số 09/2018/MBS-UQ ngày 20/01/2018 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán MB).

Thông tin, dữ liệu sử dụng trong báo cáo này được cung cấp từ Tập Đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội và Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel và được tham khảo từ các nguồn được coi là đáng tin cậy. Vì vậy, MBS sẽ không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu và giả định rằng Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel tuân thủ đầy đủ các luật và quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh.

II. CÁC KHÁI NIỆM:

1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Tổ chức chuyển nhượng vốn/ thoái vốn: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (TẬP ĐOÀN VIETTEL).
- Tổ chức có vốn đầu tư cần chuyển nhượng / bị thoái vốn: Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel (Bưu Chính Viettel).
- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Bản công bố thông tin: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng

- Điều lệ: Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel thông qua.
- Vốn điều lệ: Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty.
- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel

2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

- BCTC: Báo cáo tài chính.
- BKS: Ban kiểm soát.
- CP: Cổ phần.
- ĐHĐCĐ: Đại hội Đồng cổ đông.
- HĐQT: Hội đồng quản trị.
- LNTT: Lợi nhuận trước thuế.
- LNST: Lợi nhuận sau thuế.
- Thuế TNDN: Thuế thu nhập doanh nghiệp.
- VDL: Vốn điều lệ.
- Việt Nam: Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG:

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Giới thiệu chung:

Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội được thành lập ngày 01/6/1989, từ một đơn vị thuộc Binh chủng Thông tin liên lạc, phát triển thành Tổng công ty (năm 2005) và trở thành Tập đoàn (năm 2009) trực thuộc Bộ Quốc phòng. Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) là doanh nghiệp quốc phòng, an ninh, 100% vốn nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý; hoạt động theo loại hình doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định của pháp luật có liên quan, quy định của Bộ Quốc phòng.

Trong giai đoạn từ nay đến 2025, Viettel định hướng chuyển dịch từ Tập đoàn lấy viễn thông làm chủ đạo thành Tập đoàn công nghệ với bốn lĩnh vực chính, bao gồm: viễn thông,

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

giải pháp CNTT và dịch vụ số, nghiên cứu sản xuất công nghiệp công nghệ cao, chuyên phát, logistics và thương mại; thực hiện tái định vị thương hiệu Viettel phù hợp với định hướng giai đoạn phát triển thứ tư của Tập đoàn - giai đoạn chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0); Tiếp tục vươn ra thị trường quốc tế để hiện thực hóa trở thành một Tập đoàn kinh doanh toàn cầu; đảm bảo tính độc lập và toàn trình của các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả vận hành, khả năng cạnh tranh và năng lực khai phá những cơ hội kinh doanh mới, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là các chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ cao, các công nghệ của CMCN 4.0 như AI, Big Data, Blockchain...

Với những định hướng đó, Viettel đặt mục tiêu trở thành Tập đoàn kinh tế năng động, hiện đại, có năng lực cạnh tranh cao trong nước và nước ngoài, đạt hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, đảm bảo cơ cấu ngành nghề hợp lý; hình thành một hệ sinh thái mạnh, đóng vai trò trung tâm kết nối số, trở thành trung tâm của hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả, tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu đạt 5 - 6%/năm giai đoạn 2021-2025, dự kiến tăng lên 7% trong giai đoạn 2026-2030 và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận đạt 2- 3%/năm, dự kiến tăng lên 4% trong giai đoạn 2026-2030.

Tên Công ty:	TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
Tên tiếng anh:	VIETTEL GROUP
Tên viết tắt:	VIETTEL
Trụ sở:	Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Điện thoại:	024.6255.6789
Fax:	024.6299.6789
Website:	www.viettel.com.vn



Logo:

Giấy CNĐKKD: Số 0100109106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 13/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 05/12/2019.

Vốn nhà nước thực tế tại thời điểm 31/12/2019: 140.939.462.550.443 đồng.

1.2. Lĩnh vực kinh doanh:

*** *Ngành, nghề kinh doanh chính:***

- ✓ Kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh, truyền hình, truyền thông đa phương tiện; hoạt động thông tin và truyền thông; hoạt động thương mại điện tử, bưu chính, chuyển phát. Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động. Sản xuất kinh doanh các dịch vụ ứng dụng, dịch vụ giá trị gia tăng viễn thông, công nghệ thông tin, truyền hình. Cung ứng dịch vụ tài chính, dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán, trung gian tiền tệ; dịch vụ trò chơi điện tử, trang tin điện tử, mạng xã hội và các dịch vụ khác được phát triển trên nền tảng công nghệ, dịch vụ, sản phẩm mà VIETTEL cung cấp.
- ✓ Tư vấn quản lý, khảo sát, thiết kế, xây dựng, lập dự án, quản lý dự án đầu tư, xây lắp, điều hành, vận hành khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa, cho thuê công trình, thiết bị, hạ tầng mạng lưới viễn thông, công nghệ thông tin, truyền hình; cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác ở trong nước và nước ngoài.
- ✓ Nghiên cứu, phát triển, chế tạo, sản xuất, sửa chữa, cải tiến, bảo dưỡng, kinh doanh, chuyển giao công nghệ, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm, trang thiết bị kỹ thuật quân sự; phương tiện, kỹ thuật nghiệp vụ chuyên dùng, vũ khí, khí tài, đạn dược, sản phẩm hóa chất, vật tư hóa chất chuyên dụng, thuốc nổ, vật liệu nổ (các loại bột thuốc nổ, thuốc phóng, ngòi nổ, kíp nổ); các phương tiện chiến đấu, phục vụ chiến đấu, máy bay, tàu vũ trụ và máy móc liên quan; thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển, công cụ hỗ trợ phục vụ quốc phòng, an ninh.
- ✓ Nghiên cứu, phát triển, chế tạo, sản xuất, sửa chữa; kinh doanh sản phẩm, dịch vụ; cho thuê, xuất khẩu, nhập khẩu hàng lương dụng (gồm trang thiết bị kỹ thuật, dịch vụ, vật tư, hàng hóa, có thể sử dụng cho quốc phòng và cả trong lĩnh vực kinh tế - xã hội).
- ✓ Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển; nghiên cứu, phát triển, chế tạo, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng, chuyển giao công nghệ, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh, thương mại, phân phối, bán buôn, bán lẻ hàng hóa, sản phẩm, máy móc, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin, truyền hình và truyền thông đa phương tiện.
- ✓ Nghiên cứu phát triển, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và an toàn thông tin mạng.

*** *Ngành, nghề kinh doanh liên quan:***

- ✓ Hoạt động quảng cáo, nghiên cứu thị trường; hoạt động tư vấn quản lý tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.
- ✓ Hoạt động kinh doanh bất động sản (đối với các dự án hiện có, không đầu tư dự án mới); cho thuê văn phòng, cơ sở nhà đất (đối với phần diện tích của trụ sở, văn phòng làm việc, cơ sở, địa điểm phục vụ sản xuất kinh doanh của VIETTEL nhưng chưa sử dụng hết).
- ✓ Hoạt động thể thao; đào tạo, bồi dưỡng, cung cấp nguồn nhân lực phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở trong nước và nước ngoài của Tập đoàn VIETTEL.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

* *Tùy từng thời điểm và tình hình sản xuất kinh doanh, VIETTEL được bổ sung các ngành, nghề kinh doanh khác mà pháp luật KHÔNG cấm theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.*

2. **Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng:** Cổ đông lớn.
3. **Số cổ phần sở hữu:** 55.487.221 cổ phần (chiếm 66,81% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG (CÔNG TY):

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Thông tin cơ bản về Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel:

Tên công ty	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL
Tên giao dịch quốc tế	VIETTEL POST JOINT STOCK CORPORATION
Tên viết tắt	VTP
Vốn điều lệ đăng ký	830.479.260.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	830.479.260.000 đồng
Trụ sở chính	Số 01, phố Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội 0104093672 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 07 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 23 tháng 09 năm 2020
Giấy chứng nhận ĐKDN	- Chuyển phát, kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh Bưu phẩm, bưu kiện, hàng hóa; - Bưu chính;
Ngành nghề kinh doanh	- Phát hành báo; - Cho thuê xe có động cơ; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; - Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm.

1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

• Lịch sử hình thành

Tổng Công ty cổ phần bưu chính Viettel (gọi tắt là: Viettel Post), tiền thân từ Trung tâm phát hành báo chí được thành lập ngày 01/7/1997. Với nhiệm vụ ban đầu là phục vụ các cơ quan Quân đội trong Bộ Quốc phòng. Năm 2006, Bưu chính Viettel chuyển đổi từ mô hình hạch toán phụ thuộc sang hạch toán độc lập thành Công ty TNHH NN 1 TV Bưu chính Viettel. Năm 2009 Bưu chính Viettel chính thức hoạt động với tư cách Công ty Cổ phần sau khi thực hiện thành công kế hoạch cổ phần hóa thông qua việc phát hành cổ phiếu lần

đầu ra công chúng. Ngày 13/04/2012, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Tổng Công ty CP Bưu chính Viettel, mã số doanh nghiệp 0104093672. Với việc cấp phép này Bưu chính Viettel chính thức là Tổng Công ty Cổ phần đầu tiên trong mô hình Tập đoàn Viễn thông Quân đội.

Với tầm nhìn dài hạn và quan điểm phát triển bền vững, Bưu chính Viettel định hướng tập trung đầu tư vào lĩnh vực Chuyển phát để trở thành một trong những thương hiệu **CHUYỂN PHÁT hàng đầu tại Việt Nam** với mạng lưới rộng khắp 100% các tỉnh thành trên toàn quốc tới tận thôn, xã, hải đảo. Sứ mệnh của Viettel Post là hướng đến tạo dựng một hệ sinh thái khép kín dựa trên nền tảng Logistics thông minh để mang lại dịch vụ tốt nhất cho khách hàng.

Đến nay, Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel đang sở hữu 86 Chi nhánh, 11 phòng ban chức năng, 2 Trung tâm, 5 Công ty thành viên, 1.825 bưu cục, Hub, cửa hàng; 6.000 đại lý thu gom; 22.000 CBNV chuyên nghiệp, cung cấp các dịch vụ chính là Chuyển phát nhanh trong nước - quốc tế đáp ứng với từng nhu cầu vận chuyển của khách hàng, tương ứng cho từng loại hàng hóa đặc thù, kèm dịch vụ cộng thêm đa dạng, bên cạnh đó là dịch vụ Logistics và Thương mại điện tử. Tỷ lệ phát thành công đối với bưu phẩm truyền thống đạt 99% và đối với bưu phẩm COD là 92%.

• **Các mốc phát triển:**

Năm 2009	- 14/01/2009: Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel được chính thức cổ phần hóa theo Quyết định số 123/QĐ-BQP.
	- 03/2009: Viettel Post chính thức bán cổ phiếu ra công chúng qua Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với số lượng 1.526.600 cổ phần với giá bình quân 10.171 đồng/cổ phần
	- 18/06/2009: Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.
	- 07/2009: Công ty TNHH Nhà Nước 1 thành viên Bưu chính Viettel được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103038883, đăng ký lần đầu ngày 03/07/2009 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 60 tỷ đồng.
	- 07/2009: Công ty cổ phần Bưu chính Viettel chính thức kinh doanh dịch vụ tại thị trường Campuchia.
	- 09/2009: Công ty cổ phần Bưu chính Viettel chính thức khai trương dịch vụ chuyển phát nhanh 5 tỉnh tại Campuchia.
Năm 2011	- 02/2011: Bộ thông tin & truyền thông cấp phép chuyển phát thư Quốc tế cho Công ty cổ phần Bưu chính Viettel.
	- 03/2011: Thành lập Công ty TNHH MTV Bưu chính Viettel Thành phố Hồ Chí Minh.
	- 05/2011: Thành lập Công ty TNHH MTV Bưu chính Viettel Hà Nội.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Năm 2012	- 04/2012: Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel đổi tên thành Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel với số đăng ký 0104093672 và vốn điều lệ 60 tỷ đồng.
Năm 2015	- 05/2015: Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 30/2015/GCNCP-VSD với số lượng cổ phiếu đăng ký là 6.899.541 cổ phiếu.
Năm 2016	- Tổng Công ty đã thực hiện cuộc bút phá thần tốc với 315 bưu cục được phát triển trong năm 2016, tương đương với số bưu cục mà Tổng Công ty mở được trong 18 năm trước đó.
Năm 2017	- 04/2017: Mở Công ty thành viên tại Myanmar khẳng định Bưu chính Viettel là doanh nghiệp bưu chính Việt Nam đầu tiên và duy nhất đầu tư trực tiếp nước ngoài. - 12/2017: Viettel Post lọt top doanh nghiệp 5.000 tỷ đồng.
Năm 2018	- 07/2018: Tổ chức tiếp nhận các dịch vụ từ Tổng Công ty Viễn thông Viettel (Viettel Telecom) sang Viettel Post. Đồng thời, Viettel Post đã ra mắt ứng dụng giao hàng Viettel Post tích hợp nhiều công nghệ đột phá đánh dấu bước chuyển mình của một doanh nghiệp truyền thống trong cuộc Cách mạng công nghệ 4.0. - 23/11/2018: Cổ phiếu của Viettel Post chính thức giao dịch trên sàn UpCom với mã cổ phiếu VTP.
Năm 2019	- 07/2019: Viettel Post đã đồng thời ra mắt 2 sản phẩm: Ứng dụng gọi xe & giao hàng trực tuyến MyGo và sàn Thương mại điện tử Vô Sò. Đây là 2 sản phẩm chiến lược nằm trong hệ sinh thái của Viettel Post nói riêng và Tập đoàn Viettel nói chung.
• Các thành tựu của Viettel Post trong thời gian qua:	
Năm 2010	- Viettel Post đón nhận giải thưởng “Thương hiệu nổi tiếng nhất ngành Bưu chính tại Việt Nam năm 2010” do Người tiêu dùng bình chọn.
Năm 2012	- 05/2012: Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam tặng thưởng huân chương Lao động hạng Ba cho Bưu chính Viettel vì có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2007 – 2011, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
Năm 2014	- 12/2014: Viettel Post đã được lựa chọn từ 1.500 hồ sơ, đại diện cho Viettel, Viettel Post cùng 62 thương hiệu mạnh khác đã được vinh danh trong lễ công bố thương hiệu Quốc gia – Vietnam Value 2014.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Năm 2016	- 11/2016: Viettel Post nhận giải thưởng Thương hiệu Quốc gia năm 2016 do Bộ Công thương trao tặng.
	- 12/2016: Viettel Post được vinh danh trong lễ công bố thương hiệu Quốc gia lần thứ hai.
Năm 2017	- Bộ Thông tin Truyền thông trao giải thưởng VICTA dành cho doanh nghiệp ứng dụng CNTT hiệu quả nhất.
	- 05/2017: Đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì. Đây là sự ghi nhận của Đảng, Nhà nước và Quân đội đối với những đóng góp xuất sắc trong lao động sản xuất từ năm 2012 đến 2016.
Năm 2018	- Viettel Post được vinh danh trong lễ công bố thương hiệu Quốc gia lần thứ ba. Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt và cờ thi đua của Bộ Quốc phòng.
	- Viettel Post là Công ty Vận tải và Logistics uy tín số 1 Việt Nam 2019 – Vietnam Report.
Năm 2019	- Giải thưởng kinh doanh quốc tế IBA Stevie Award (2019):
	• Giải vàng CEO của năm trong ngành Giao thông – Vận tải: TGD Trần Trung Hưng.
	• Giải bạc công ty của năm trong ngành Giao thông – Vận tải.
	• Giải bạc sản phẩm dịch vụ tiêu biểu trong ngành vận tải: Ứng dụng Viettel Post.
	• Giải đồng bộ phận truyền thông của năm: Phòng Đào tạo truyền thông.
	- Giải vàng sản phẩm công nghệ đột phá – Stevie Award Châu Á Thái Bình Dương: Ứng dụng Viettel Post.
	- Giải bạc sản phẩm công nghệ tiêu biểu – IT Word Awards: Ứng dụng Viettel Post.
	- Danh hiệu Sao Khuê – Hiệp hội phần mềm dịch vụ CNTT Việt Nam (Vinasa): Ứng dụng Viettel Post.

• Quá trình tăng vốn (theo ĐKKD):

Đơn vị: Triệu đồng

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành
	2009		60.000	Thành lập Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel
1	2014	8.995	68.995	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	VĐL tăng thêm	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành
2	2016	112.932	181.927	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cho cổ đông hiện hữu.
3	2016	46.931	228.858	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
4	2017	67.964	296.822	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
5	2018	116.944	413.766	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
6	2019	171.293	585.059	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức.
7	2019	11.133	596.192	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP 2019).
8	09/2020	234.287	830.479	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức (*)

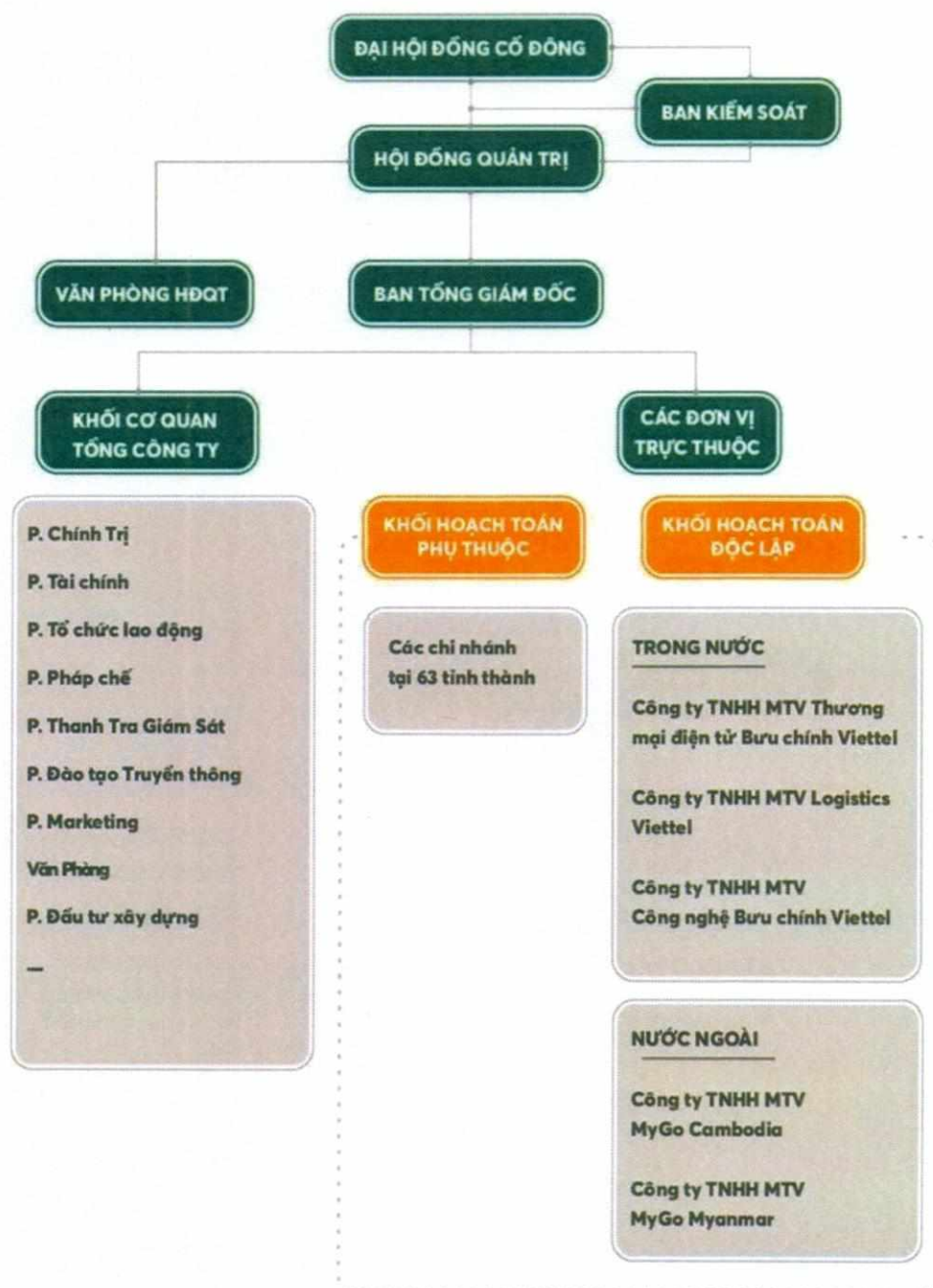
(*) Ngày 23/09/2020, Viettel Post đã hoàn thành việc chia cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 39,3% (tương ứng với 23.428.718 cổ phiếu) theo phương án trả cổ tức đã được Hội đồng quản trị Viettel Post phê duyệt theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐQT ngày 29/07/2020.

Vốn điều lệ sau khi hoàn thành việc trả cổ tức bằng cổ phiếu là 830.479.260.000, đã được Viettel Post Công bố thông tin ngày 03/09/2020 theo đúng quy định.

2. Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty

2.1. Sơ đồ tổ chức, chức năng các phòng ban

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc. Khối cơ quan Tổng công ty bao gồm các phòng ban chuyên môn như Phòng Chính trị, Phòng Tài chính, Phòng Tổ chức lao động, Phòng Pháp chế, Phòng Thanh tra Giám sát, Phòng Đào tạo truyền thông, Phòng Đầu tư xây dựng, Phòng Marketing, v.v. Các đơn vị trực thuộc bao gồm Khối hạch toán phụ thuộc (bao gồm chi nhánh tại 63 tỉnh thành) và Khối hạch toán độc lập do Viettel Post sở hữu 100% Vốn điều lệ (bao gồm 3 công ty con trong nước và 2 công ty con nước ngoài).



2.2. Danh sách thành viên Hội Đồng Quản Trị

Hội Đồng Quản Trị của Viettel Post có sự hiện diện của nhiều nhân sự cấp cao thuộc Tập đoàn Viettel, cho thấy Viettel Post là một trong những Công ty nòng cốt trong hệ thống Tập đoàn. Các nhân sự đều có trình độ chuyên môn cao và có bề dày kinh nghiệm quản trị doanh nghiệp; trong đó một số thành viên Hội Đồng Quản Trị thuộc quân đội với hệ thống quân hàm riêng bên cạnh các chức vụ kinh doanh.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Thành viên	Ghi chú
Ông Nguyễn Đình Chiến Chủ tịch HĐQT Quân hàm: Đại tá	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Viettel Gia nhập Tập đoàn Viettel từ năm 2001, Ông Nguyễn Đình Chiến đã có gần 20 năm công tác trong Tập đoàn và trải qua nhiều vị trí như Giám đốc Trung Tâm, Viện trưởng viện nghiên cứu của Tập đoàn Viettel. Với chuyên môn về Điện tử Viễn Thông, cùng với kinh nghiệm quản trị doanh nghiệp của mình, ông Nguyễn Đình Chiến góp phần thúc đẩy hoạt động công ty trong chiến lược phát triển của Tập đoàn.
Ông Trần Trung Hưng Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Quân hàm: Thiếu tá	Thạc sĩ Quản trị công nghệ và Phát triển doanh nghiệp Gia nhập Viettel Post từ năm 2003 và trải qua nhiều vị trí quản lý trong Tổng Công ty như : Giám đốc Công ty TNHH MTV Bưu chính Viettel Hà Nội, Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty. Với gần 20 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Bưu chính – Chuyển phát và am hiểu văn hóa doanh nghiệp, ông Trần Trung Hưng giữ vị trí Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc từ năm 2019 đến nay.
Bà Nghiêm Phương Nhi Thành viên HĐQT	Trưởng Ban Đầu Tư Tài Chính – Tập đoàn Viettel Bà Nghiêm Phương Nhi gia nhập Tập đoàn Viettel từ năm 2007 và hiện tại đang đảm nhiệm vị trí Trưởng Ban Đầu Tư Tài Chính tại Tập đoàn Viettel. Bà đã có nhiều năm kinh nghiệm về quản trị doanh nghiệp, quản lý toàn bộ các khoản đầu tư góp vốn ra ngoài doanh nghiệp (trong nước và nước ngoài) của Tập đoàn Viettel, tham gia Hội đồng quản trị tại nhiều doanh nghiệp quy mô lớn thuộc các ngành nghề khác nhau như: Vinaconex (giai đoạn 2017-2019), TCT Công trình Viettel, CTCP Xi măng Cẩm Phả.
Ông Nguyễn Việt Dũng Thành viên HĐQT Quân hàm: Đại tá	Trưởng Ban Chiến lược – Tập đoàn Viettel Ông Nguyễn Việt Dũng gia nhập Tập đoàn Viettel từ những ngày đầu thành lập và trải qua nhiều vị trí trong tập đoàn như Phó Giám đốc Chiến lược Kinh doanh – Công ty Viễn thông Viettel – Tập đoàn Viễn thông Quân đội; Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Viễn thông Viettel, Tập đoàn Viễn thông Quân đội. Từ năm 2018 đến nay, ông giữ chức vụ Trưởng ban Chiến lược của Tập đoàn Viettel.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông Đinh Thanh Sơn

Thành viên HĐQT
Bí thư Đảng ủy
Phó Tổng Giám đốc
Quân hàm: Thiếu tá

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Gia nhập Viettel Post năm 2004 với vị trí trưởng Bưu cục Cầu Giấy. Ông Đinh Thanh Sơn đã có hơn 16 năm công tác và trải qua nhiều vị trí trong Viettel Post. Từ 2017 đến nay, ông Đinh Thanh Sơn được bầu làm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bưu chính Viettel. Từ 3/2019 đến nay, ông còn nắm giữ chức vụ Chủ tịch Công ty Thương mại dịch vụ bưu chính Viettel (nay là Công ty Thương mại điện tử bưu chính Viettel) – Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel.

Ông Nguyễn Đắc Luân

Thành viên HĐQT chuyên trách
Quân hàm: Đại tá

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Từ năm 2012 tới nay, Ông Nguyễn Đắc Luân là Thành viên Hội đồng quản trị. Ông có hơn 15 năm công tác tại Viettel Post, hoàn thành tốt các công việc được giao theo sự phân công của chủ tịch HĐQT.

Ông Đinh Như Tuynh

Thành viên HĐQT

Giám đốc khối SME – Ngân hàng MBBank

Ông Đinh Như Tuynh là Cử nhân Tài chính ngân hàng, Cử nhân Luật, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, là thành viên HĐQT của Viettel Post từ năm 2018. Ông có gần 20 năm kinh nghiệm làm các vị trí quản lý trong ngành tài chính ngân hàng.

2.3. Danh sách thành viên Ban Điều Hành

Thành viên	Ghi chú
Ông Trần Trung Hưng Tổng Giám Đốc Phó bí thư Đảng ủy Quân hàm: Thiếu tá	Thạc sĩ Quản trị công nghệ và Phát triển doanh nghiệp Gia nhập Viettel Post từ năm 2003 và trải qua nhiều vị trí quản lý trong Tổng Công ty như : Giám đốc Công ty TNHH MTV Bưu chính Viettel Hà Nội, Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty. Với gần 20 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Bưu chính – Chuyển phát và am hiểu văn hóa doanh nghiệp, ông Trần Trung Hưng đảm nhiệm vị trí Tổng Giám Đốc từ năm 2016 đến nay. Với kinh nghiệm của mình, ông Trần Trung Hưng được Tập đoàn Viettel tin tưởng giao phó trách nhiệm điều hành doanh nghiệp, hướng tới những mục tiêu và định hướng phát triển đề ra.
Ông Đinh Thanh Sơn Phó Tổng Giám Đốc Bí thư Đảng Ủy	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh Gia nhập Viettel Post năm 2004, ông Đinh Thanh Sơn đã có hơn 16 năm công tác và trải qua nhiều vị trí trong Viettel

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Quân hàm: Thiếu tá

Post. Từ 2017 đến nay, ông Đinh Thanh Sơn được bầu làm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bưu chính Viettel. Từ 3/2019 đến nay, ông còn nắm giữ chức vụ Chủ tịch Công ty Thương mại dịch vụ bưu chính Viettel (nay là Công ty Thương mại điện tử bưu chính Viettel) – Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel.

Ông Nguyễn Hoàng Long

Phó Tổng Giám Đốc

Quân hàm: Thiếu tá

Thạc sĩ Kỹ Thuật Điện Tử

Ông Nguyễn Hoàng Long gia nhập Tập đoàn Viettel từ năm 2005. Năm 2013, ông đảm nhiệm vị trí Giám đốc Trung tâm sản xuất thiết bị viễn thông. Từ 17/08/2018 đến 13/05/2020, ông là Giám đốc Công ty TNHH MTV Công nghệ Bưu chính Viettel. Ông nắm giữ chức vụ Phó Tổng Giám Đốc của Viettel Post từ 2018 đến nay.

Ông Phạm Thanh Sơn

Phó Tổng Giám Đốc

Quân hàm: Trung tá

Cử nhân Đại học Giao thông Vận Tải

Ông Phạm Thanh Sơn hiện là Trưởng đại diện miền Nam, Phó Tổng Giám đốc của Viettel Post. Với gần 10 năm kinh nghiệm làm việc trong Tập đoàn Viettel, ở vị trí Giám đốc chi nhánh Tỉnh Viettel Telecom Tây Ninh, kinh nghiệm trong viễn thông đã giúp Tổng công ty quản lý trong lĩnh vực OS và điều hành tại thị trường phía Nam.

Ông Phạm Văn Tuyên

Phó Tổng Giám Đốc

Thạc sĩ Quản trị doanh nghiệp

Ông Phạm Văn Tuyên gia nhập Viettel Post từ năm 2006, với 15 năm công tác và đã giữ nhiều chức vụ tại Viettel Post như: Giám đốc chi nhánh, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Bưu chính Viettel Hà Nội, Giám đốc công ty Logistics Viettel. Từ 8/2019 đến nay, ông là Phó Tổng Giám đốc phụ trách Công ty Logistics Viettel, các thị trường nước ngoài và chất lượng của toàn hệ thống Viettel Post.

Ông Lê Tuấn Anh

Kế Toán Trưởng

Quân hàm: Trung tá

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Gia nhập Viettel từ năm 2003, ông Lê Tuấn Anh từng là Kế toán trưởng của Công Ty Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Viettel. Từ năm 2015, ông là Trưởng Phòng Tài Chính – Kế Toán Trưởng của Tổng Công ty Bưu chính Viettel.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

2.4. Danh sách thành viên Ban Kiểm Soát

Thành viên	Ghi chú
Ông Nguyễn Ngọc Anh	Trưởng Ban Kiểm Soát Ông Nguyễn Ngọc Anh nguyên là Kế toán trưởng của Tổng công ty Cổ phần Bưu chính Viettel. Hiện ông đảm nhiệm chức vụ trưởng ban kiểm soát tại Tổng công ty Cổ phần Bưu chính Viettel.
Bà Lê Thị Thanh Thoảng	Thành viên Ban Kiểm Soát
Bà Nguyễn Thị Thanh	Thành viên Ban Kiểm Soát

2.5. Danh sách các công ty con tại 30/06/2020

TT	Tên công ty	Địa điểm hoạt động	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu	Tổng TS tại ngày 30/06/2020 (triệu đồng)	DTT 30/06/2019 (triệu đồng)
1	Công ty TNHH MTV Công nghệ Bưu chính Viettel	Việt Nam	Xuất bản phần mềm, quản trị hệ thống	10 tỷ đồng	100%	15.910	6.260
2	Công ty TNHH MTV Logistics Viettel	Việt Nam	Bưu chính, Chuyển phát, Kho bãi và lưu giữ hàng hóa, Vận tải hàng hóa và vận tải hành khách, Các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	10 tỷ đồng	100%	353.615	1.205.714
3	Công ty TNHH MTV Thương mại Điện tử Bưu chính Viettel	Việt Nam	Kinh doanh thương mại	10 tỷ đồng	100%	48.856	379.491
4	Công ty TNHH Mygo Campuchia	Campuchia	Kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh Bưu phẩm, bưu kiện, hàng hóa	372.200 USD	100%	11.601	11.828
5	Công ty TNHH Mygo Myanmar	Myanmar	Kinh doanh dịch vụ Logistics	150.000 USD	100%	56.488	58.206

Nguồn: Viettel Post

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

3. Cơ cấu cổ đông

3.1. Cơ cấu cổ đông tại ngày 26/08/2020:

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	2.851	65.921.077	79,38%
1	Cá nhân	2.830	8.015.088	9,65%
2	Tổ chức	21	57.905.989	69,73%
II	Cổ đông nước ngoài	275	17.126.849	20,62%
1	Cá nhân	209	1.148.697	1,38%
2	Tổ chức	66	15.978.152	19,24%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
Tổng		3.126	83.047.926	100%

Nguồn: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

3.2. Cổ đông lớn tại ngày 26/08/2020:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%) trên VDL thực góp
1	TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI	Lô D26, ngõ 3, đường Tôn Thất Thuyết, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	55.487.221	66,81%
Tổng cộng			55.487.221	66,81%

Nguồn: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

4. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty

4.1. Mô hình hạ tầng mạng lưới và nguồn lực

Viettel Post đang tập trung khai thác 03 mảng kinh doanh chính: (i) Dịch vụ bưu chính, chuyển phát (trong và ngoài nước); (ii) Dịch vụ logistics và (iii) Thương mại và dịch vụ.

Hiện tại, Viettel Post là công ty hàng đầu cung ứng dịch vụ bưu chính, chuyển phát trong nước và đang từng bước mở rộng dịch vụ của mình ra ngoài lãnh thổ Việt Nam. Để đạt được thành quả này, Viettel Post đã tối ưu hóa được sức mạnh từ nội lực doanh nghiệp, bao gồm tiềm lực tài chính vững mạnh, mạng lưới phủ khắp cả nước, tinh thần làm việc của người lính, và luôn nắm bắt xu hướng phát triển của nền kinh tế.

❖ Các điểm mạnh góp phần làm nên thương hiệu Viettel Post:

- Với tiềm lực tài chính vững mạnh, Viettel Post đã từng bước xây dựng mạng lưới phủ

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

kin 63 tỉnh thành trên cả nước, từ thành thị cho tới vùng nông thôn

Sau hơn 20 năm hình thành và phát triển, từ một trung tâm phát hành báo chí cho đến nay Viettel Post đã vươn lên đứng thứ hai trên thị trường bưu chính. Cơ sở hạ tầng của Viettel Post luôn được nâng cấp và hoàn thiện để đảm bảo cho việc vận chuyển bưu phẩm và hàng hóa đến mọi vùng miền. Về mạng lưới, Viettel Post có 1.825 bưu cục, Hub, cửa hàng và 6.000 đại lý thu gom. Bên cạnh đó, Viettel Post đã phát triển hơn 4.000 tuyến phát, đảm bảo hàng hóa được vận chuyển đến từng hộ gia đình.

Về phương tiện vận tải, Viettel Post hiện có gần 600 xe vận tải các loại phục vụ nhu cầu vận chuyển hàng hóa đến khắp các tỉnh thành trên cả nước. Ngoài ra, để tối ưu hóa thời gian vận chuyển, Viettel Post phát triển thêm tuyến tàu nhanh Bắc Nam 40h. Hiện tại, Công ty sở hữu 12/22 toa của đoàn tàu container nhanh Yên Viên – Sóng Thần, giúp thời gian vận chuyển Bắc – Nam bằng đường sắt sẽ được rút ngắn khoảng 30% và chi phí vận chuyển sẽ tiết kiệm khoảng 20% so với vận chuyển bằng đường bộ.

Đội xe vận chuyển của Viettel Post



Nguồn: Viettel Post

Hệ thống chia chọn tự động



Nguồn: Viettel Post

- ***Cơ sở hạ tầng được chú trọng đầu tư nhằm tối ưu hóa hoạt động kinh doanh***

Để tối ưu hóa thời gian chia chọn nhằm đảm bảo cam kết về thời gian chuyển phát cho khách hàng, Viettel Post bố trí hệ thống kho trung tâm và vệ tinh trên trục đường Bắc – Nam; và đưa vào vận hành trung tâm khai thác chia chọn tự động trải dài khắp 3 miền. Hệ thống băng chuyền chia chọn tự động của Viettel Post có thể xử lý được bưu kiện lên tới 30 kg và có công suất lớn nhất Việt Nam hiện nay. Sản lượng chia chọn tối đa đạt 36.000 bưu phẩm/giờ, tỷ lệ chia chọn chính xác đạt 93%. Do đó, thời gian toàn quá trình chia chọn được rút ngắn 4-6 giờ, tiết kiệm tới 86% nhân lực.

- ***Với tinh thần kỷ luật cao của người lính, Viettel Post luôn hướng tới phục vụ khách hàng tốt nhất, cam kết đảm bảo quyền lợi của khách hàng, tạo nên thương hiệu uy tín số một trong ngành dịch vụ chuyển phát***

Viettel Post cam kết đền bù 100% giá trị hàng hóa cho khách hàng nếu nguyên do tới từ phía chủ quan của công ty. Nhờ có văn hóa kỷ luật cao và sự thích ứng nhanh với những

thay đổi mà Viettel Post luôn giải quyết các vấn đề khiếu nại nhanh và chuẩn xác, đem lại sự hài lòng đến khách hàng. Đây cũng là doanh nghiệp có tỷ lệ phát bưu phẩm và vận chuyển hàng hóa thành công cao nhất ngành và là doanh nghiệp đầu tiên cung cấp thời gian thực của bưu phẩm cho khách hàng qua App/ Web.

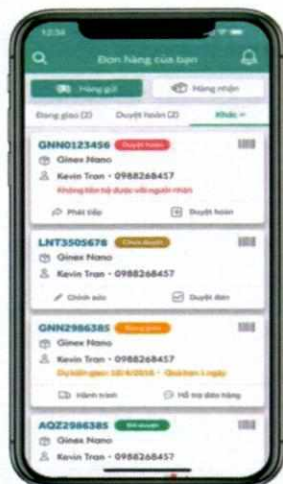
- ***Với việc tiếp nhận kênh cửa hàng, điểm bán từ Viettel Telecom, Viettel Post đã mở rộng vùng phủ bằng công nghệ số, giúp tối ưu chi phí***

Sau khi tiếp nhận kênh cửa hàng, điểm bán từ Viettel Telecom, Bưu chính Viettel đã triển khai các hoạt động kinh doanh trên các kênh này và bước đầu cho thấy tính hiệu quả rõ rệt. Các cửa hàng của Viettel Telecom ở các điểm mặt tiền, vị trí đẹp, vì thế Viettel Post có thể gộp các bưu cục hiện có quanh đó, từ đó có thể tiết kiệm chi phí nhưng vẫn đảm bảo việc phục vụ khách hàng một cách tốt nhất. Nhờ kinh doanh thêm các dịch vụ bưu chính, kênh cửa hàng điểm bán đã gia tăng doanh thu các sản phẩm dịch vụ thay vì chỉ kinh doanh các dịch vụ của Viettel Telecom như trước. Có thể nói, việc tiếp nhận kênh bán mới này của Bưu chính Viettel đã mang đến hiệu quả cho chính hoạt động của cửa hàng cũng như giảm chi phí, tăng doanh thu, tăng vùng phủ cho Tổng công ty CP Bưu chính Viettel.

- ***Viettel Post là doanh nghiệp chuyển phát tiên phong trong kỷ nguyên công nghệ số 4.0***

Nắm bắt được xu hướng phát triển của công nghệ, Viettel Post không ngừng đầu tư, đổi mới và ứng dụng những thành tựu công nghệ của cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Viettel Post đã phát triển ứng dụng chuyển phát nhanh ViettelPost, giúp người gửi dễ dàng tạo đơn hàng nhanh chóng và tra cứu hành trình hàng hóa mà mình đã đặt hàng một cách chính xác. Nền tảng vận tải đa phương thức MyGo của Viettel Post đã và đang tạo công ăn việc làm cho hàng chục nghìn lao động trên mọi miền tổ quốc. Nền tảng TMĐT Vò sò hỗ trợ, giúp đỡ bà con nông dân đưa sản vật vùng miền của mình đến tay người tiêu dùng với chi phí thấp nhất, tạo sức cạnh tranh lớn trên thị trường nông sản tại các địa bàn. ViettelSale - Phần mềm quản lý bán hàng đa kênh hợp nhất - Omichannel được Viettel Post thiết kế riêng cho những chủ shop bán hàng có nhu cầu quản lý chuỗi kinh doanh của mình từ việc xuất nhập tồn, các kênh bán, vận chuyển, báo cáo.

Hệ sinh thái điện tử của Viettel Post



Nguồn: Viettel Post

Hiện nay những doanh nghiệp chuyển phát lớn có tiềm lực tài chính mạnh và ổn định thường tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, đầu tư vào cơ sở vật chất và đào tạo nhân viên. Ngược lại đối với những công ty start-up mới nổi, điểm mạnh của những công ty này là tập trung vào phát triển công nghệ, áp dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động kinh doanh tuy nhiên nhiều doanh nghiệp lại không đáp ứng được chất lượng cơ sở hạ tầng và số lượng nhân viên phục vụ. Viettel Post là một trong những doanh nghiệp đầu tiên vừa chú trọng đầu tư chất lượng, đảm bảo luôn cung ứng nhanh, chính xác lại vừa đầu tư vào công nghệ cho ra đời các sản phẩm Make in Viettel Post nhằm mang đến trải nghiệm người dùng thân thiện và tiện ích hơn.

4.2. Thông tin chi tiết theo từng mảng kinh doanh chính của công ty

a. Mảng Bưu chính, Chuyển phát

❖ Ngành nghề kinh doanh

Chuyển phát cho Thương mại điện tử, Chuyển phát truyền thống, chuyển phát quốc tế.

❖ Tiềm năng phát triển và vị thế trong ngành

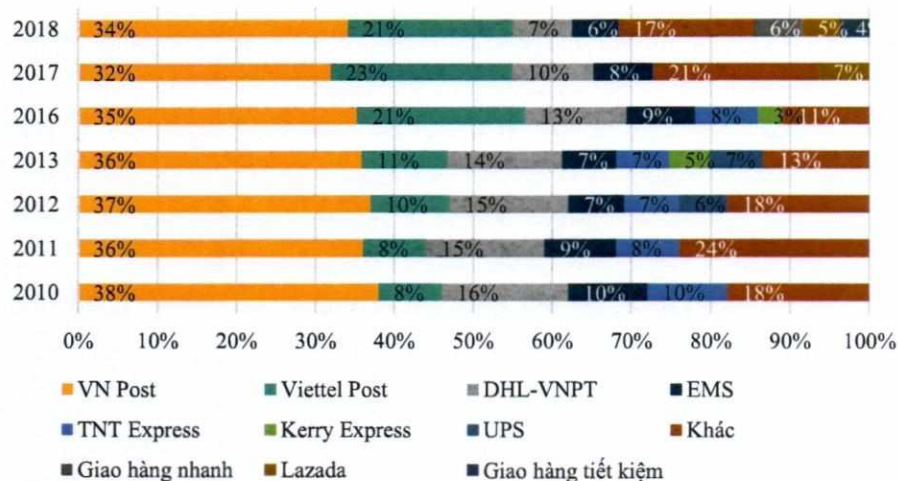
Viettel Post là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính lớn thứ 2 tại Việt Nam: Thị trường chuyển phát nhanh tại Việt Nam chủ yếu tập trung vào các doanh nghiệp lớn ở cả mảng chuyển phát trong nước lẫn chuyển phát ra nước ngoài như Viettel Post, GHN, VN Post... Mặt khác, khi Việt Nam tham gia vào Tổ chức thương mại quốc tế (WTO) đã mở ra cơ hội cho nhiều doanh nghiệp nước ngoài vào Việt Nam như DHL từ Đức, TNT từ Hà Lan hay FedEx và UPS từ Mỹ, khiến cho thị trường chuyển phát nhanh tại Việt Nam càng cạnh tranh hơn. Sự tăng trưởng của các nền tảng mua sắm Thương mại điện tử cũng tạo cơ hội cho các nhân tố mới như Lazada, Giao hàng nhanh tham gia ngành.

Mặc dù vậy, với hướng đi đúng đắn và sự khẳng định về chất lượng được khách hàng tin dùng, hiện nay Viettel Post là doanh nghiệp chuyển phát có thị phần lớn thứ 2 tại Việt Nam

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

và có tốc độ tăng trưởng cao nhất ngành. Xét về thị phần ngành bưu chính, chuyển phát Việt Nam, nếu như năm 2010, Viettel Post chỉ chiếm 8% thị trường, thì đến nay con số này đã tăng lên 21%.

Thị phần các doanh nghiệp trong lĩnh vực bưu chính qua các năm



Nguồn: Số liệu Sách trắng Công nghệ thông tin và Truyền thông Việt Nam

❖ Kết quả đạt được

- Về mạng lưới và thị trường

Viettel Post có mạng lưới phủ kín 63 tỉnh thành trên cả nước; là doanh nghiệp tiên phong đầu tư phát triển dịch vụ chuyển phát ra thị trường nước ngoài.

Viettel Post đã cung ứng dịch vụ chuyển phát tại 63/63 tỉnh thành tại Việt Nam với 1.825 bưu cục, Hub, cửa hàng; 6.000 đại lý thu gom. Với hệ thống bưu cục, cửa hàng rộng khắp cả nước, Viettel Post đảm bảo hàng hóa có thể được vận chuyển thông suốt đến mọi miền cả nước; từ khu vực thành thị tới mọi miền nông thôn.

Viettel Post cũng là đơn vị tiên phong phát triển dịch vụ bưu chính, chuyển phát ra nước ngoài, cụ thể là tại Campuchia và Myanmar. Đây là hai thị trường có tiềm năng phát triển về logistics và Thương mại điện tử rất lớn khi mà nhu cầu mua sắm online và sử dụng dịch vụ vận chuyển của người dân đang tăng cao. Trong khi đó có rất ít doanh nghiệp được chính phủ cấp phép hoạt động trong ngành chuyển phát, với Campuchia là 25 công ty còn với Myanmar chỉ có 6 công ty.

- Về khách hàng và dịch vụ cung cấp

Viettel Post đã phát triển được tập khách hàng trên khắp cả nước, với các sản phẩm và dịch vụ đa dạng:

Dịch vụ	Khách hàng
Chuyển phát cho TMĐT	- Khách hàng TMĐT, sàn TMĐT, tổ chức, DN bán hàng online, các công ty chuyển phát quốc tế (giao hàng tại Việt Nam)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Dịch vụ	Khách hàng
	- Shop kinh doanh, hộ kinh doanh
Chuyển phát truyền thống	- Cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, khu công nghiệp, tổ chức hành chính sự nghiệp - Cá nhân
Chuyển phát quốc tế	- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp xuất nhập khẩu, tổ chức phi chính phủ - Cá nhân có nhu cầu gửi hàng quốc tế

- Về kết quả kinh doanh

Doanh thu mảng Chuyển phát ghi nhận mức tăng trưởng cao qua các năm. Trong năm 2019, mảng chuyển phát ghi nhận mức tăng trưởng khoảng 26% so với năm 2018, sản lượng bưu phẩm/bưu kiện được vận chuyển cũng tăng 38,3% so với năm trước.

b. Mảng kho – vận, logistics

❖ Ngành nghề kinh doanh

Viettel Post cung cấp tới khách hàng chuỗi cung ứng khép kín bao gồm: dịch vụ kho bãi, dịch vụ vận tải, dịch vụ hải quan và dịch vụ chuyển phát nhanh cho tất cả các loại hàng hóa xuất nhập khẩu.

❖ Kết quả đạt được

- Về mạng lưới và cơ sở vật chất

Viettel Post đầu tư và phát triển hệ thống từ Kho Fulfillment theo 4 cấp: Mega center (tại các thành phố lớn); Center (tại các thành phố vệ tinh); HUB (tại hầu hết các tỉnh/thành phố) và SUB (tại các Bưu cục, Cửa hàng sẵn có của Viettel Post). Hệ thống kho bãi đều được trang bị công nghệ chia chọn, nâng hạ, đóng gói hiện đại để cung cấp đầy đủ các dịch vụ cho phục vụ nhu cầu kho vận phát sinh từ TMĐT.

- Về khách hàng và dịch vụ cung cấp

Dịch vụ	Khách hàng
Vận tải Dịch vụ cho thuê kho và dịch vụ trong kho	- Công ty chuyển phát, công ty sản xuất phân phối, các đơn vị kinh doanh chuỗi - Công ty TMĐT, sàn TMĐT - Hộ kinh doanh cá thể, cá nhân

- Về kết quả kinh doanh

Doanh thu mảng Kho-vận ghi nhận mức tăng trưởng tăng dần qua các năm. Nếu trong năm 2018, tăng trưởng mảng kho vận ở mức 15% thì sang năm 2019, mảng này đã ghi nhận mức tăng trưởng vượt bậc, lên tới 138%.

c. Mảng Thương mại dịch vụ

❖ Ngành nghề kinh doanh

Viettel Post cung cấp sản phẩm liên quan đến hoạt động văn phòng như văn phòng phẩm,

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

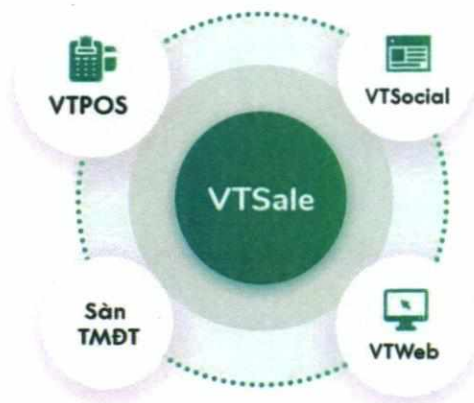
về máy bay, cung cấp nguyên vật liệu đóng gói cho các khách hàng kinh doanh thương mại điện tử.

❖ Kết quả đạt được

- Về sản phẩm

Tiếp tục nhìn thấy được cơ hội và nhu cầu từ ngành thương mại điện tử, Viettel Post cho ra đời phần mềm quản lý bán hàng đa kênh hợp nhất ViettelSale (VTSale). Đây là công cụ đặc lực cho chủ cửa hàng, đặc biệt những chủ cửa hàng nhỏ lẻ và bán hàng trực tuyến. Phần mềm tạo ra một hệ sinh thái gồm nhiều ứng dụng khác nhau phục vụ cho người bán, từ mở rộng bán hàng đa kênh qua facebook, sàn thương mại điện tử, cửa hàng truyền thống, cho đến quản lý khách hàng và đối tác, quản lý nhân viên, báo cáo chi tiết tính hiệu quả và tạo quyết định kinh doanh.

Hệ sinh thái điện tử của Viettel Post



Nguồn: Viettel Post

- ✓ **VTPOS** là ứng dụng quản lý bán hàng tại chuỗi cửa hàng. Ứng dụng hỗ trợ quản lý đầy đủ thông tin sản phẩm, bảng giá, tồn kho, tạo nhiều đơn hàng nhanh chóng cùng lúc, hỗ trợ kiểm soát thu chi công nợ chặt chẽ và đồng bộ thông tin giữa các cửa hàng theo thời gian thực.
- ✓ **VTSocial** là ứng dụng hỗ trợ bán hàng trên facebook và các trang mạng xã hội. Người bán có thể quản lý tất cả các trang mạng xã hội cùng lúc trên một công cụ duy nhất.
- ✓ **VTWeb** là ứng dụng tạo website chuyên nghiệp. Thay vì phải thuê một đơn vị khác thiết kế và xây dựng website với chi phí cao, chủ cửa hàng đã có thể tự tạo và làm chủ website mang thương hiệu riêng của mình.
- ✓ **Viettel Post** đã cho ra mắt Nền tảng TMĐT Vô sò, hỗ trợ, giúp đỡ bà con nông dân đưa sản vật vùng miền của mình đến tay người tiêu dùng với chi phí thấp nhất, tạo sức cạnh tranh lớn trên thị trường nông sản tại các địa bàn.

- Về khách hàng và dịch vụ cung cấp

Viettel Post đang tập trung khai thác tập khách hàng doanh nghiệp hiện có của Mạng chuyên

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

phát để cung cấp các dịch vụ như sau:

Dịch vụ	Khách hàng mục tiêu
- Văn phòng phẩm - Vé máy bay - Dịch vụ hỗ trợ bán hàng: giải pháp bán hàng đa kênh (ViettelSale), bán hàng (Voso), dịch vụ quảng cáo, bán hàng trên kênh, viễn thông, ...	- Các cơ quan hành chính, doanh nghiệp, tổ chức - Doanh nghiệp sản xuất, phân phối - Doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh TMĐT

Về kết quả kinh doanh

Trong năm 2019, doanh thu mảng thương mại dịch vụ ghi nhận mức tăng trưởng khá cao, lên tới 161,5%. Mức tăng trưởng này vượt con số tăng trưởng doanh thu của năm 2018, ở mức 111,5%. Kết quả này cho thấy vai trò quan trọng của mảng Thương mại dịch vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như khả năng nắm bắt xu thế để đưa ra những sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu cấp thiết của xã hội.

5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

5.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

a. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng/giảm N2019/N2018	6T/2020
1	Tổng tài sản	2.711.806.348.376	3.191.741.418.230	17,7%	3.532.645.227.027
2	Vốn chủ sở hữu	664.768.215.348	950.868.587.209	43,0%	978.614.185.230
3	Doanh thu thuần	4.350.834.695.858	6.156.639.573.347	41,5%	6.110.089.708.067
4	Lợi nhuận gộp	432.575.946.182	594.423.623.444	37,4%	248.572.521.572
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	328.279.914.334	458.804.264.778	39,8%	178.682.595.337
6	Lợi nhuận khác	502.284.680	-3.534.068.532	-803,6%	316.685.822
7	LNTT	328.782.199.014	455.270.196.246	38,5%	178.999.281.159
8	LNST	272.771.537.468	378.091.118.662	38,6%	143.109.354.994
9	Tỷ lệ cổ tức bằng tiền trên mệnh giá	15%	15%		
10	Tỷ lệ cổ tức bằng cổ phiếu trên mệnh giá	41,4%	39,3% (*)		
11	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	85,6%	85,7%		

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, 2019 và BCTC soát xét Giữa niên độ 2020 của Viettel Post

(*) Ngày 23/09/2020, Viettel Post đã hoàn thành việc chia cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 39,3%

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

(tương ứng với 23.428.718 cổ phiếu) theo phương án trả cổ tức đã được Hội đồng quản trị Viettel Post phê duyệt theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐQT ngày 29/07/2020.

Vốn điều lệ sau khi hoàn thành việc trả cổ tức bằng cổ phiếu là 830.479.260.000, đã được Viettel Post Công bố thông tin ngày 03/09/2020 theo đúng quy định.

b. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	%tăng/giảm 2019/2018	6T/2020
1	Tổng tài sản	2.834.156.863.417	3.394.208.367.383	19,8%	3.855.045.911.906
2	Vốn chủ sở hữu	680.278.228.595	967.955.415.000	42,3%	1.053.622.250.292
3	Doanh thu thuần	4.922.305.183.794	7.811.590.832.032	58,7%	6.798.632.405.749
4	Lợi nhuận gộp	546.578.013.346	775.283.144.564	41,8%	354.850.498.770
5	Lợi nhuận từ HĐKD	346.802.262.621	486.507.595.678	40,3%	249.627.848.662
6	Lợi nhuận khác	3.227.396.038	-9.413.367.477	-391,7%	768.511.981
7	LNTT	350.029.658.659	477.094.228.201	36,3%	250.396.360.643
8	LNST	279.031.640.822	380.143.465.065	36,2%	199.907.472.297
9	LNST của cổ đồng công ty mẹ	279.031.640.822	380.143.465.065	36,2%	199.907.472.297
10	LNST của cổ đồng không kiểm soát	0	0		

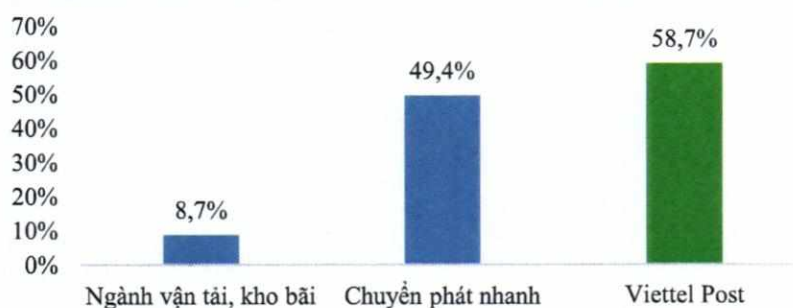
Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, 2019 và BCTC Giữa niên độ 2020 của Viettel Post

c. Đánh giá biến động của năm 2019 so với năm 2018 & Phân tích tình hình nửa đầu năm 2020

❖ Biến động của năm 2019 so với năm 2018

- **Doanh thu tăng duy trì tốc độ tăng trưởng cao trên 40%/năm:** Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019 đạt 7.812 tỷ đồng, đánh dấu mức tăng trưởng 58,7%. Con số tăng trưởng này đưa Viettel Post trở thành doanh nghiệp có mức tăng trưởng doanh thu cao hơn mức trung bình của các doanh nghiệp ngành chuyển phát nhanh (49,4%) và bỏ xa con số tăng trưởng 8,7% của ngành vận tải, kho bãi.

So sánh tăng trưởng doanh thu của Viettel Post và ngành chuyển phát nhanh



Nguồn: Viettel Post, Dữ liệu ngành -FiinPro

Trong 5 năm gần đây (2015-2019), Viettel Post có tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân 43.3%/năm. Doanh thu đã tăng gấp gần 4 lần trong vòng 5 năm qua và là doanh nghiệp luôn duy trì được tốc độ tăng trưởng cao và ổn định.

Kết quả trên cho thấy chiến lược phát triển của Tổng Công ty là hoàn toàn đúng đắn khi nỗ lực thay đổi để cải thiện chất lượng sản phẩm nhằm mang đến dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, tạo sự tin tưởng và gắn kết khách hàng với Viettel Post, đầu tư mở rộng mạng lưới và đưa hình ảnh thương hiệu của Viettel Post đến gần với khách hàng hơn.

- **Cơ cấu doanh thu đến từ 3 mảng kinh doanh cốt lõi, bao gồm chuyển phát, kho vận và thương mại dịch vụ:** Trong đó, doanh thu hoạt động bưu chính, chuyển phát chiếm tỷ trọng lớn nhất, lên tới 65% tổng doanh thu. Theo sau là mảng Thương mại dịch vụ và kho-vận, với tỷ trọng lần lượt là 22% và 13% tổng doanh thu.
- **Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng nhanh:** Lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt hơn 380 tỷ đồng, tương ứng với mức tăng trưởng 36,2% so với năm 2018. Viettel Post có mức tăng trưởng LNST cao hơn so với ngành chuyển phát nhanh (33,4%) và vượt xa con số của ngành vận tải, kho bãi (7,6%). Giai đoạn 2015-2019, tốc độ tăng trưởng LNST trung bình đạt mức 59%/năm.



Nguồn: Viettel Post



Nguồn: Viettel Post, FiinPro

❖ Trong sáu tháng đầu năm 2020

Doanh thu thuần đạt xấp xỉ 6.799 tỷ đồng, đánh dấu mức tăng trưởng 125,3% so với cùng kỳ năm 2019. Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng 21,3% so với 6 tháng đầu năm 2019, ghi nhận ở mức gần 200 tỷ đồng.

5.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty

a. Những nhân tố thuận lợi

❖ Ngành chuyển phát

Theo số liệu của Tổng cục thống kê, Doanh thu hoạt động bưu chính Việt Nam (bao gồm cả chuyển phát) ghi nhận mức tăng trưởng khá cao trong những năm qua, trung bình 23% trong giai đoạn 2014-2018, và ước tính sẽ vượt mốc 30.000 tỉ đồng vào năm 2019. Theo dự báo của Mordor Intelligence, thị trường bưu chính, chuyển phát Việt Nam sẽ tăng trưởng với tốc độ trình bình 15-18%/năm trong giai đoạn 2018-2024, đạt quy mô xấp xỉ 80.000 tỷ đồng (3,5 tỷ USD) vào năm 2024.

❖ Ngành Kho – vận (Logistics)

Về quy mô thị trường Logistics toàn cầu hiện đạt khoảng 4.73 nghìn tỷ USD vào năm 2018, dự báo đến năm 2024 quy mô thị trường có thể tăng lên 6.3 nghìn tỷ USD, tốc độ tăng trưởng bình quân 4.9%/năm.

Tại Việt Nam, trong số các ngành nghề được dự báo tăng trưởng cao giai đoạn 2021-2025, ngành Vận tải, Kho bãi (Logistics) nằm trong top 5 ngành có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất trên 15%.

❖ Ngành Thương mại dịch vụ

Thị trường thương mại điện tử toàn cầu tiếp tục tăng trưởng, tạo điều kiện phát triển cho ngành chuyển phát trong những năm tới. Tại Việt Nam, theo báo cáo E-Conomy SEA 2018 của Google và Temasek, thị trường thương mại điện tử đạt mức tăng trưởng kép hàng năm khoảng 87% trong giai đoạn 2015-2018. Nghiên cứu này cũng ước tính sẽ đạt 15 tỷ USD vào năm 2025, tương ứng với mức tăng trưởng kép 43% trong giai đoạn 2015-2025.

b. Những nhân tố khó khăn

❖ Tình hình dịch bệnh ảnh hưởng tới nhu cầu mua sắm của người dân

Sự bùng phát của dịch Covid-19 trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Theo Tổng cục Thống kê, tính chung quý II/2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tính đạt 1.154,9 nghìn tỷ đồng, giảm 5,8% so với quý trước và giảm 4,6% so với cùng kỳ năm 2019. Người dân tập trung mua sắm các mặt hàng thiết yếu (đồ ăn, quần áo) thay vì các đồ không thiết yếu. Nhu cầu mua sắm giảm sút khiến nhu cầu về chuyển phát hàng hóa cũng sụt giảm theo.

Về giao thương đa quốc gia, nhằm kiểm soát dịch bệnh, giao thương giữa các nước được

thất chặt lại, khiến như cầu vận chuyển xuyên biên giới sụt giảm.

❖ **Cạnh tranh ngày một gia tăng trong lĩnh vực chuyển phát, kho vận**

Với nhóm các công ty chuyển phát truyền thống, các đơn vị cạnh tranh đều tích cực đầu tư hệ thống kho bãi và dây chuyền chia chọn tự động để nâng cao năng suất và đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Với nhóm các công ty thương mại điện tử, các đối thủ có xu hướng tham gia sâu hơn vào hoạt động kho-vận bằng việc đầu tư phát triển hệ thống kho, trung tâm chia chọn tự động. Ngoài ra, để đáp ứng nhu cầu nhận hàng ngay sau khi mua, các nền tảng mạng xã hội đã liên kết với công ty vận tải, công ty gọi xe và giao hàng trực tuyến. Lazada Express và TikiNow đưa ra dịch vụ giao hàng hỏa tốc, Shopee và Sendo hợp tác với Grab để cung cấp dịch vụ.

❖ **Hành lang pháp lý đang trong quá trình hoàn thiện**

Hiện nhà nước vẫn chưa có văn bản pháp lý rõ ràng đối với các dịch vụ giao hàng thu tiền, thu hộ, chi hộ để các doanh nghiệp bưu chính tiếp cận, cung cấp dịch vụ một cách chính thống; Dịch vụ bưu chính công ích chỉ có một đơn vị được phép phục vụ là VNPost; Chưa có văn bản pháp lý xây dựng hạ tầng bưu chính dùng chung quốc gia.

6. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

6.1. Chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	1,14	1,17
2	Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	1,09	1,16
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)		
1	Hệ số Nợ phải trả / Tổng tài sản	0,76	0,70
2	Hệ số Nợ vay / Tổng tài sản	0,15	0,26
3	Hệ số Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	3,08	2,36
4	Hệ số Nợ vay / Vốn chủ sở hữu	0,60	0,86
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (vòng)		
1	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	61,14	71,89
2	Vòng quay tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	1,99	2,09
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)		
1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	6,27%	6,14%
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	47,89%	47,83%
3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	12,92%	12,59%
4	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	7,55%	7,45%

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

5	Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	65,92%	63,42%
6	Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	56,4%	54,3%

Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2018 và 2019 của Viettel Post

❖ Nhóm chỉ tiêu về Hệ số Nợ và Khả năng thanh toán của Công ty mẹ

Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản ở mức 0,7 lần năm 2019, duy trì ở mức an toàn. Trong năm 2019, Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh đạt lần lượt 1,17 và 1,16 lần. Các chỉ số đều cao hơn 1, cho thấy Viettel Post luôn đảm bảo tốt các nghĩa vụ thanh toán khi đến hạn.

❖ Nhóm chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Công ty mẹ

Vòng quay hàng tồn kho được cải thiện đáng kể trong năm 2019, lên mức gần 72 lần, so với mức hơn 61 lần trong năm 2018. Cơ cấu hàng tồn kho bao gồm các loại hàng hóa có tính thanh khoản và quay vòng cao như sim thẻ bán tại các cửa hàng của Viettel Post.

❖ Nhóm chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty mẹ

Tính đến 31/12/2019, Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 47,83%, cao hơn mức trung bình của ngành chuyển phát nhanh là 45,5%; và bỏ xa mức ROE trung bình của ngành vận tải, kho bãi (18,6%).

Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) đạt mức 12,59%; cao hơn mức ROA trung bình của ngành vận tải, kho bãi ở mức 7,7%.

So sánh chỉ số ROA, ROE của ngành vận tải, kho bãi năm 2019

Chỉ tiêu	ROE	ROA
Chuyển phát nhanh	45,5%	11,4%
Ngành vận tải, kho bãi	18,6%	7,7%
Viettel Post	47,83%	12,59%

Nguồn: Dữ liệu ngành - FinPro

6.2. Chỉ tiêu tài chính Hợp Nhất

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	1,16	1,18
2	Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	1,10	1,16
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)		
1	Hệ số Nợ phải trả / Tổng tài sản	0,8	0,7
2	Hệ số Nợ vay / Tổng tài sản	0,1	0,2
3	Hệ số Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	3,2	2,5
4	Hệ số Nợ vay / Vốn chủ sở hữu	0,6	0,8
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (vòng)		

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	62,7	83,9
2	Vòng quay tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	2,1	2,5
IV Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	5,67%	4,87%
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	46,85%	46,03%
3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	12,39%	11,88%
4	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	7,05%	6,23%
5	Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	67,44%	63,76%
6	Thu nhập trên cổ phần EPS (đồng /cổ phiếu)	6.218	5.718

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018 và 2019 của Viettel Post

❖ Nhóm chỉ tiêu về Hệ số Nợ và Khả năng thanh toán

Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản ở mức 0,7 lần năm 2019, ở mức an toàn. Nợ vay phần lớn là các khoản nợ ngắn hạn để đảm bảo nhu cầu vốn lưu động. Trong năm 2019, Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh đạt lần lượt 1,18 và 1,16 lần. Các chỉ số đều cao hơn 1; cho thấy Viettel Post luôn đảm bảo tốt các nghĩa vụ thanh toán khi đến hạn.

❖ Nhóm chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho được cải thiện đáng kể trong năm 2019, lên mức gần 84 lần, so với mức 68 lần trong năm 2018. Cơ cấu hàng tồn kho bao gồm các loại hàng hóa có tính thanh khoản và khả năng quay vòng cao như sim thẻ bán tại các cửa hàng của Viettel Post.

❖ Nhóm chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2019 đạt 46,03% và được duy trì cao trong vòng nhiều năm trở lại đây. Con số này cao hơn ROE trung bình ngành vận tải, kho bãi (ở mức 18,6%) và nhỉnh hơn ROE trung bình ngành chuyển phát nhanh (ở mức 45,5%).

Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) đạt mức 11,88%, cao hơn nhiều khi so sánh với ROA trung bình của ngành vận tải – kho bãi (7,7%), và trội hơn so với ROA trung bình của ngành chuyển phát nhanh (11,4%). Trong năm 2019, thu nhập trên cổ phiếu (EPS) đạt mức 5.718 đồng.

So sánh chỉ số ROA, ROE của ngành vận tải, kho bãi năm 2019

Chỉ tiêu	ROE	ROA
Chuyển phát nhanh	45,5%	11,4%
Ngành vận tải, kho bãi	18,6%	7,7%
Viettel Post	46,03%	11,88%

Nguồn: Dữ liệu ngành -FiinPro

7. Mục tiêu chiến lược 2020-2025 và Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm tiếp theo

7.1. Mục tiêu chiến lược 2020-2025

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Đến năm 2025, Viettel Post trở thành *Công ty chuyển phát số 1 tại Việt Nam dựa trên nền tảng công nghệ cao*; giữ vững và mở rộng thị phần dịch vụ lõi chuyển phát, tận dụng xu thế phát triển của ngành thương mại điện tử; phát triển dịch vụ kho vận tích hợp dành cho chuyển phát, gia tăng các tiện ích cho khách hàng. Viettel Post sẽ tiếp tục tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ở mức cao, tương ứng là 22%/ năm và 17,2%/ năm, trong đó lĩnh vực Chuyển phát chiếm tỷ trọng doanh thu lớn nhất (60%), Kho vận chiếm 25% và Thương mại dịch vụ chiếm 15%.

Cụ thể, đến năm 2025, Viettel Post đặt kế hoạch Doanh thu đạt từ 18.000-23.000 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 1.200-1.400 tỷ đồng.

Để đạt được các mục tiêu này, Viettel Post sẽ tập trung hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm dịch vụ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ AI và Big Data để nâng cao hiệu quả vận hành và trải nghiệm khách hàng, cải thiện hiệu quả hoạt động của hệ thống kênh cửa hàng trên cơ sở kinh doanh đa dịch vụ gồm bưu chính, viễn thông, các sản phẩm Viettel cung cấp, bán chéo các sản phẩm của các đối tác khác, vận dụng linh hoạt mô hình kinh tế chia sẻ, phát triển nguồn lực lao động, nguồn lực vật chất xã hội tham gia vào trong chuỗi giá trị của công ty.

7.2. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm tiếp theo

Trong năm 2020, Viettel Post đặt kế hoạch Lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 495,65 tỷ đồng, tăng 30% so với năm 2019. Bên cạnh đó, Viettel Post luôn đồng hành với cổ đông với kế hoạch chia cổ tức cao và ổn định. Kế hoạch lợi nhuận và tỷ lệ chia trả cổ tức hợp nhất dự kiến như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	KH Năm 2020 (Hợp nhất)	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2019
1	Doanh thu	7.811.590.832.032	19.232.000.000.000	146%
2	Lợi nhuận sau thuế	380.143.465.065	495.650.000.000	30%
3	Vốn điều lệ	596.192.080.000	830.479.260.000 (*)	39%
4	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/doanh thu	4,87%	2,58%	
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	63,76%	59,67%	
6	Tỷ lệ cổ tức	54,3% (15% tiền mặt; 39,3% cổ phiếu)	15% (tiền mặt)	

Nguồn: Viettel Post

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

(*) Ngày 23/09/2020, Viettel Post đã hoàn thành việc chia cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 39,3% (tương ứng với 23.428.718 cổ phiếu) theo phương án trả cổ tức đã được Hội đồng quản trị Viettel Post phê duyệt theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐQT ngày 29/07/2020;

Vốn điều lệ sau khi hoàn thành trả cổ tức bằng cổ phiếu là 830.479.260.000, đã được Viettel Post Công bố thông tin ngày 03/09/2020 theo đúng quy định.

❖ Kết quả 6 tháng đầu năm 2020:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Tổng Doanh thu đạt xấp xỉ 6.799 tỷ đồng, hoàn thành 35% kế hoạch năm và ghi nhận mức tăng trưởng lên tới 125,3% so với cùng kỳ năm 2019. Lợi nhuận sau thuế đạt xấp xỉ 200 tỷ đồng, hoàn thành 40% kế hoạch năm, tăng trưởng 21,3% so với 6 tháng đầu năm 2019.

8. Tài sản

8.1. Tài sản cố định của công ty mẹ tại 31/12/2019

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG (%)
Tài sản cố định hữu hình	473.611.422.331	285.977.935.590	60,4%
Nhà cửa, vật kiến trúc	13.545.201.118	7.051.247.881	52,1%
Máy móc, thiết bị	52.071.641.252	43.381.714.530	83,3%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	402.540.154.190	233.608.790.999	58,0%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	4.674.643.792	1.681.112.062	36,0%
Tài sản cố định hữu hình khác	779.781.979	255.070.118	32,7%
Tài sản cố định vô hình	51.943.468.098	41.199.760.145	79,3%
Quyền sử dụng đất	41.415.561.166	37.248.118.105	89,9%
Phần mềm máy vi tính	10.527.906.932	3.951.642.040	37,5%
Tổng cộng	525.554.890.429	327.177.695.735	60,2%

Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2019

8.2. Tình hình quản lý và sử dụng đất đai

TT	Địa chỉ lô đất	Thời hạn sử dụng đất còn lại (năm)	Diện tích (m2)	Loại đất	Hình thức và mục đích sử dụng	Hình thức trả tiền đất	Hiện trạng sử dụng	Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính với lô đất
----	----------------	------------------------------------	----------------	----------	-------------------------------	------------------------	--------------------	---

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1	Lô Đất tại địa chỉ lô A4.1 thuộc khu dân cư Hòa Thọ, Phường Hòa Thọ Đông, Quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng	Không thời hạn	1.941,3	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất	Làm trụ sở CN Đà Nẵng và TTKT 2	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất	đang sử dụng	Đã đóng hết tiền thuê đất 1 lần
2	Lô Đất tại địa chỉ Lô số 44H KCN Quang Minh, Thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, TP Hà Nội	40	5.873,4	Đất thuê	Sử dụng làm kho	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	đang sử dụng	Thực hiện đóng tiền thuê, thuế đất hết năm 2019
3	Lô Đất tại địa chỉ D19/33/1 ấp 4 xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh	38	4.435	Đất thuê	Sử dụng làm kho	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	đang sử dụng	Thực hiện đóng tiền thuê, thuế đất hết năm 2019
4	Lô Đất tại địa chỉ 306 Lý Thường Kiệt, Quận Tân Bình TP Hồ chí Minh	50	160	Đất thuê	Làm văn phòng làm việc	Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê 1 lần	đang sử dụng	Đã đóng hết tiền thuê đất 1 lần

Nguồn: Viettel Post

8.3. Tình hình quản lý xe cộ, vận tải.

TT	Tên chủng xe	Số lượng xe	Nhãn hiệu xe	Loại xe
1	Xe nhãn hiệu Isuzu	433	Isuzu	Xe ô tô tải thùng kín
2	Xe nhãn hiệu Kia	28	Kia	Xe ô tô tải thùng kín
3	Xe nhãn hiệu Ford transit	7	Ford	
4	Xe nhãn hiệu Hino	35	Hino	Xe ô tô tải thùng kín
5	Xe đầu kéo Isuzu	4		Xe đầu kéo
6	Xe nhãn hiệu Hyundai	10	Hyundai	Xe ô tô tải thùng kín
7	Xe ô tô khách	2	Thaco	Xe khách

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

TT	Tên chủng xe	Số lượng xe	Nhãn hiệu xe	Loại xe
8	Xe ô tô tải	4	Thaco	Xe ô tô tải thùng kín
9	Xe Toyota Hiace Van	3	Toyota Hiace Van	
10	Xe 7 chỗ	2	Misubishi Parejo sport	Xe 7 chỗ
11	Xe ô tô Mitsubishi Zingger - QS453 VT - 1468	1	Mitsubishi Zingger	Xe 7 chỗ
12	Xe ô tô Honda - 30L - 9570 - HC_ CT	1	Honda	Xe 5 chỗ
13	Xe nâng hàng bán tự động	10	Komatsu	Xe nâng hàng
14	Xe con	20	Nissan Navara	Xe bán tải

- Hình ảnh các loại xe chuyên dùng của công ty
Xe bán tải Nissan Navara



Nguồn: Viettel Post

Xe tải Isuzu



Nguồn: Viettel Post

9. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

- 9.1. Nghĩa vụ tài chính với ngân hàng, cá nhân, tổ chức khác: Không có
- 9.2. Nghĩa vụ nợ thuế sử dụng đất, tiền thuê đất: Không có

10. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn: Không có

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
2. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần.
3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng: 4.982.876 cổ phần (chiếm 6% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).
4. Giá khởi điểm đấu giá: 104.800 đồng/cổ phần.

Tổng Công ty cổ phần Bưu chính Viettel đã thực hiện đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán (UPCom). Theo quy định tại tiết 1c, Khoản 12, Điều 1, Nghị định 32/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản doanh nghiệp, việc xác định giá khởi điểm khi đấu giá chuyển nhượng vốn nhà nước dựa trên:

- (1) Giá do tổ chức có chức năng thẩm định giá xác định;
- (2) Trường hợp giá do tổ chức có chức năng thẩm định giá xác định thấp hơn giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn thì lấy giá tham chiếu bình quân này làm giá khởi điểm chuyển nhượng vốn khi giao dịch trên hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (sau đây gọi là sàn giao dịch chứng khoán) và giao dịch ngoài sàn giao dịch chứng khoán để chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết.
- (3) Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định này phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận).

5. Phương pháp tính giá:

Ngày 25/09/2020, Chủ tịch Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội đã ký Quyết định số 3511/QĐ-CNVTTQĐ-ĐTTC về việc Tập đoàn thoái vốn cổ phần tại Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel thông qua đấu giá công khai cổ phần, trong đó giá khởi điểm đấu giá cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel thuộc sở hữu của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội là 104.800 đồng/cổ phần. Mức giá khởi điểm này được xác định dựa trên các căn cứ như sau:

- (1) Giá gốc đầu tư của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội;
- (2) Chứng thư thẩm định giá giá trị vốn góp của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại Tổng Công ty Cổ phần Bưu Chính Viettel số 5970920/TV-IVC ngày 19/09/2020 do Công ty CP Thẩm định giá IVC Việt Nam ban hành. Trong đó, các phương pháp thẩm định giá được sử dụng bao gồm: Phương pháp tài sản, phương pháp chiết khấu dòng tiền thuần

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

tự do và phương pháp thị trường.

Bảng tổng hợp giá trị cổ phần theo các phương pháp:

STT	Nội dung	Giá trị (đồng/cổ phần)
1	Giá cổ phần theo phương pháp tài sản	22.645
2	Giá cổ phần theo phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do của doanh nghiệp	145.939
3	Giá cổ phần theo phương pháp giá giao dịch	136.688
4	Giá cổ phần sau khi chia cổ tức năm 2019 bằng cổ phần (*)	104.766
	Giá cổ phần đề xuất sau khi trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phần	104.766
	Làm tròn	104.800

(*) Ngày 23/09/2020, Viettel Post đã hoàn thành việc chia cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 39,3% (tương ứng với 23.428.718 cổ phiếu) theo phương án trả cổ tức đã được Hội đồng quản trị Viettel Post phê duyệt theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐQT ngày 29/07/2020;

Vốn điều lệ sau khi hoàn thành trả cổ tức bằng cổ phiếu là 830.479.260.000, đã được Viettel Post Công bố thông tin ngày 03/09/2020 theo đúng quy định;

Căn cứ Thông báo số 2584/TB-VTP-VP HĐQT ngày 28/08/2020 về việc chi trả cổ tức năm 2019, Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội được chia cổ tức bằng cổ phần là 15.654.327 cổ phần. Tổng số cổ phần Viettel sở hữu sau khi nhận cổ tức năm 2019 là 55.487.221 cổ phần.

Giá cổ phần tổ chức thẩm định giá đề xuất sau khi trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phần: 104.766 đồng/cổ phần. Giá khởi điểm chào bán được làm tròn là 104.800 đồng/cổ phần.

(3) Giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn.

6. Phương thức chuyển nhượng vốn: Đấu giá công khai thông thường

7. Tổ chức đấu giá:

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Địa chỉ: số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

8. Tổ chức xây dựng phương án chuyển nhượng vốn:

Công ty Cổ phần Chứng khoán MB.

Trụ sở chính: Số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn (dự kiến): Quý IV/2020.

10. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:

Được quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Quân đội tại Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Ngành nghề kinh doanh chính của Bưu Chính Viettel là Chuyển phát, kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh Bưu phẩm, bưu kiện, hàng hóa; Bưu chính. Đây là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, tuy nhiên điều ước quốc tế và pháp luật Việt Nam không có quy định về tỷ lệ sở hữu của nước ngoài. Đối với công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%.

Tính đến ngày 26/08/2020, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phần của Công ty là 20,62%. Vì vậy, nhà đầu tư nước ngoài được tham gia đấu giá.

12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng: Không có

13. Các loại thuế có liên quan:

Thuế thu nhập cá nhân: Thực hiện theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 Hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.

Thuế thu nhập doanh nghiệp: Thực hiện theo Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 “Hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi và bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài Chính”.

14. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn (như hồ sơ đấu giá, phương tiện, địa điểm công bố thông tin, chuyển nhượng vốn tại các ngân hàng thương mại cổ phần và các thông tin khác chưa có trong quy chế đấu giá và bản công bố thông tin này): Không có

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN:

Thực hiện theo Công văn số 3409/BQP-KTe ngày 10/9/2020 của Bộ Quốc Phòng về việc phương án Viettel thoái vốn đầu tư tại Bưu Chính Viettel và Quyết định số 3511/QĐ-CNVTTQĐ-ĐTTC ngày 25/09/2020 của Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội về việc Tập đoàn giảm vốn đầu tư tại Bưu Chính Viettel.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức tư vấn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

Trụ sở chính: Số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3726 2600

Fax: (024) 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

2. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Trụ sở chính: Số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3941 2626

Fax: (04) 3936 0750

Website: www.hnx.vn

3. Tổ chức kiểm toán:

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

(Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017, 2018 và 2019 của Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel)

Trụ sở chính: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84) 24 3824 1990

Fax: (84) 24 3825 3973

Website: www.aasc.com.vn

4. Tổ chức định giá:

CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ IVC VIỆT NAM

(Công ty thẩm định giá cổ phần Tổng Công ty Cổ Phần Bưu Chính Viettel)

Trụ sở chính: Phòng 2, tầng 14, số 4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84) 4 6273 5566

Fax: (84) 4 6273 5599

Website: www.ivc.com.vn

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ ĐĂNG DŨNG

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN TRUNG HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

GIÁM ĐỐC KHỐI DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ



PHẠM XUÂN ANH